



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý
của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
về Hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú**

1. Căn cứ xây dựng Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan đến quy định tại Hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Công văn số 2335/BCA-V03 ngày 13/7/2024 của Bộ Công an về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với Hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Công văn trả lời của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các điều ước quốc tế liên quan đến công tác tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú mà Việt Nam là thành viên;
- Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật và thực tiễn công tác tạm giữ, tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú của một số quốc gia trên thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. Cơ quan, tổ chức lấy ý kiến

- Tổng số cơ quan, tổ chức lấy ý kiến: 87 (24 bộ, ngành, cơ quan có liên quan và 63 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);

- Tổng số ý kiến nhận được: 56 (16 Bộ, ngành và cơ quan có liên quan; 40 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Trong đó, có 06 bộ, ngành và 18 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhất trí; có 10 Bộ, ngành và 22 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật.

Trên cơ sở ý kiến của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Công an đã tổng hợp đầy đủ ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH			
Về tên của dự án Luật	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Đề nghị chỉnh sửa tên dự án Luật tại các văn bản thành “Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú (<i>sửa đổi</i>)” và thể hiện rõ trong nội dung tờ trình đây là Luật sửa đổi, bổ sung vì dự án Luật này chỉ sửa đổi, bổ sung Luật số 94/2015/QH13 ngày 25/11/2015, không phải xây dựng Luật mới.	Việc xây dựng dự án Luật bên cạnh kế thừa các quy định cụ của Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 thì cũng đã bổ sung nhiều quy định mới, cụ thể là: bổ sung quy định về việc giám sát, quản lý đối với người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bổ sung các quy định nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng Luật Thi hành án hình sự năm 2015... Do đó, tên của Luật dự kiến sẽ đổi thành Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khi có sự thay đổi về phạm vi điều chỉnh thì phải xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thay thế, không xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi.
Mục I (Sự cần thiết ban hành)	Bộ Tư pháp	- Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 25/11/2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Sau hơn 06 năm thi hành, một số quy định của Luật đã bộc lộ hạn chế, bất cập so với thực tiễn như đã phân tích tại dự thảo Tờ trình. Cùng với đó, thực tiễn thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã nghiên cứu để chỉnh lý trong dự thảo Hồ sơ.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>cur trú theo thông tin phản ánh của cơ quan chủ trì soạn thảo cũng đang bộc lộ nhiều bất cập. Các bất cập này đã dẫn đến tình trạng một số đối tượng được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bỏ trốn, cơ quan có thẩm quyền phải ban hành quyết định truy nã¹. Do đó, Bộ Tư pháp thấy rằng, việc sửa đổi, bổ sung quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật bao gồm cả quy định về thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú là cần thiết.</p> <p>- Theo hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến sửa đổi, bổ sung 50/73 điều của Luật Thi hành án tạm giữ, tạm giam; bổ sung 02 điều và 01 Chương về thi hành biện pháp cấm đi khỏi cư trú. Như vậy, có thể thấy, về cơ bản, dự án Luật sẽ sửa đổi, bổ sung toàn diện quy định của Luật Thi hành án tạm giữ, tạm giam. Do đó, Bộ Tư pháp nhất trí với quan điểm đề xuất xây dựng dự án Luật Thi hành án tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú để thay thế Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam của cơ quan chủ trì soạn thảo. Tuy nhiên, để đảm bảo tính khả thi đối với quy định của dự án Luật, đặc biệt là quy định về thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc đối với các ý kiến góp ý cụ thể về các chính sách đề xuất xây dựng dự án Luật được nêu tại mục III của Công văn này.</p>	
	Bộ Nội vụ	<p>a) Đề nghị bố cục theo hướng: “1.1. Cơ sở chính trị 1.2. Cơ sở pháp lý 1.3. Cơ sở thực tiễn”.</p>	<p>Bộ Công an xin giải trình như sau: Bố cục tờ trình đã được xây dựng theo đúng mẫu số 01 phụ lục III Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung</p>

¹ Mục II.1 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự án Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú (tr.7)

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Ngoài ra, dự thảo Tờ trình mới chỉ dừng lại ở việc thống kê tên một số văn bản của Đảng có liên quan, chưa làm rõ được các chỉ đạo của Đảng về việc ban hành Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú cũng như chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến việc cần thể chế hóa trong dự án Luật. Đề nghị rà soát, bổ sung các văn bản của Đảng có nội dung liên quan trực tiếp đến sửa đổi dự án Luật.</p>	<p>một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.</p> <p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Tờ trình.</p>
	Bộ Tư pháp	<p>Để chứng minh cho sự cần thiết ban hành dự án Luật, tại mục I dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã phân tích cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc xây dựng dự án Luật. Theo đó, một trong những căn cứ cần thiết xây dựng dự án Luật là do sau hơn 06 năm triển khai thi hành, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam đã bộc lộ một số khó khăn, bất cập. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, một số khó khăn, bất cập được nêu tại dự thảo Tờ trình không phải là những vướng mắc, bất cập xuất phát từ quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam mà đó là vướng mắc trong công tác triển khai thi hành Luật và vướng mắc, tồn tại ở văn bản dưới Luật như trong công tác chỉ đạo điều hành, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; sự thiếu thống nhất, đồng bộ giữa quy định của các văn bản quy phạm pháp luật quy</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Tờ trình.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>định chi tiết và hướng dẫn và Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam. Vì vậy, việc phân tích những vướng mắc, bất cập nêu trên để chứng minh cho sự cần thiết xây dựng Luật là chưa thực sự phù hợp. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý nội dung phân tích về cơ sở thực tiễn xây dựng dự án Luật để phản ánh được chính xác, đầy đủ các vấn đề còn tồn tại, bất cập xuất phát từ quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, qua đó chứng minh rõ nét hơn nữa sự cần thiết xây dựng dự án Luật.</p>	
	Bộ Tư pháp	<p>Về sự cần thiết nâng cao hiệu quả sử dụng và vận hành cơ sở giam giữ, tại dự thảo Tờ trình có phân tích “<i>hiện nay, các quy chuẩn trong thiết kế, xây dựng các cơ sở giam giữ chưa được quy định trong Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Do đó, cần phải có quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ và vấn đề này cần phải được quy định trong Luật</i>” (tr.5-6 dự thảo Tờ trình). Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, với phạm vi điều chỉnh của Luật Thi hành án tạm giữ, tạm giam là quy định về trình tự, thủ tục thi hành tạm giữ, tạm giam; tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam; quyền, nghĩa vụ của người bị tạm giữ, tạm giam và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành tạm giữ, tạm giam thì việc quy định quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự án Luật này. Do đó, việc chưa có quy định về quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ trong Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam không phải là vấn đề bất cập của Luật cần phải sửa đổi, bổ sung tại dự án Luật lần này.</p>	<p>Bộ Công an xin giải trình như sau: Luật này không quy định về quy chuẩn kỹ thuật để thiết kế và xây dựng cơ sở giam giữ mà chỉ quy định mang tính nguyên tắc về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công an trong việc quy định quy chuẩn kỹ thuật thiết kế và xây dựng cơ sở giam giữ đảm bảo tuyệt đối an toàn và tính đặc thù của cơ sở giam giữ. Quy định mang tính nguyên tắc như trên phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật (trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Công an trong thi hành tạm giữ, tạm giam). Việc quy định về các quy chuẩn kỹ thuật cụ thể sẽ được thực hiện tại các văn bản dưới Luật như Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an hoặc quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an sẽ chỉnh lý nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách theo hướng xác định rõ hơn vấn đề cần bổ sung quy định để tránh cách hiểu Luật này quy định về quy chuẩn thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ.</p>
	Bộ Tư pháp	Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung quy định của Luật	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Thi hành tạm giữ, tạm giam về các điều kiện bảo đảm phục vụ quản lý chặt chẽ đối với người bị kết án tử hình đang chờ thi hành án, để có sức thuyết phục đối với vấn đề này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích cụ thể những vấn đề bất cập hiện nay trong thi hành quy định của Luật. Hiện tại dự thảo Tờ trình và hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật chưa có thông tin về vấn đề này.	trong dự thảo Tờ trình.
Mục V	Bộ Nội vụ	Tại khoản 2, đề nghị bổ sung nội dung đánh giá và làm rõ nguồn nhân lực bảo đảm cho việc thi hành dự án Luật sau khi Luật được thông qua, không làm tăng thêm tổ chức bộ máy và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng yêu cầu của các nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Vì trong giải pháp thực hiện có xây dựng vận hành trung tâm quản lý, giám sát điện tử; chính sách 2 trong các giải pháp có bổ sung cơ cấu tổ chức của nhà tạm giữ, trại tạm giam và đề cương có Chương II quy định về hệ thống tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam.	<p>Bộ Công an xin giải trình như sau: Việc xây dựng và vận hành trung tâm quản lý, giám sát điện tử và bổ sung các khu vực trong cơ sở giam giữ là giải pháp chủ yếu mang tính kỹ thuật, nhằm tối ưu hóa và phát huy hiệu quả của công nghệ, kỹ thuật vào công tác quản lý giam giữ, nguồn nhân lực để đảm bảo cho việc thực hiện các giải pháp này chủ yếu và cơ bản là nguồn nhân lực có sẵn của Bộ Công an, đến từ 02 nguồn: (1) Đã và đang làm việc tại các cơ sở giam giữ; (2) Huy động từ các cơ quan, lực lượng khác trong Công an nhân dân trên cơ sở đáp ứng được các tiêu chuẩn, tiêu chí về trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức. Do vậy, sẽ không làm phát sinh biên chế.</p> <p>Đồng thời, tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, tại mục V dự thảo Tờ trình, Bộ Công an đã bổ sung nội dung đánh giá về nguồn nhân lực bảo đảm thi hành chính sách về xây dựng vận hành trung tâm quản lý, giám sát điện tử theo hướng sẽ không làm tăng biên chế, không làm tăng tổ chức, bộ máy mới để thi hành; chỉ sử dụng biên chế hiện có của Cơ quan thi hành tạm giữ, tạm giam cấp huyện, cấp tỉnh và Cơ quan quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam Bộ Công an.</p>
Về dự kiến nguồn	Bộ Thông tin	Dự thảo Tờ trình mới chỉ nêu các hạng mục cần bổ sung	Tiếp thu ý kiến của quý Bộ, Bộ Công an đã tiến

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
lực tài chính	và truyền thông	kinh phí mà chưa nêu dự kiến tổng chi phí cần thiết để triển khai, thi hành được cụ thể, rõ ràng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung này để Chính phủ có đủ cơ sở xem xét, quyết định.	hành rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, toàn diện tác động về mặt kinh tế của các chính sách trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong đề nghị xây dựng Luật. Riêng đối với chi phí đối với
	Bộ Tư pháp	Tại mục V dự thảo Tờ trình báo cáo về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện chính sách, theo đó, cơ quan chủ trì soạn thảo có nêu sẽ phát sinh kinh phí để bảo đảm thực hiện. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích chi tiết hơn nữa nguồn lực kinh phí phát sinh để đảm bảo thi hành quy định mới được sửa đổi, bổ sung tại dự án Luật (như dự kiến tổng kinh phí phát sinh).	chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng và vận hành mô hình cơ sở giam giữ, qua nghiên cứu, đánh giá thấy rằng, các chi phí để triển khai, thi hành Luật như: thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ là các nguồn kinh phí hiện có (hệ thống camera, máy tính, cơ sở vật chất...) và kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý giam giữ, đã và đang được thực hiện trong lực lượng Công an nói chung và lực lượng quản lý giam giữ nói riêng, tuy nhiên, việc áp dụng khoa học, kỹ thuật vào công tác thi hành giam giữ vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đạt được hiệu quả tốt nhất, do vậy, cần phải bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về việc áp dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật vào công tác thi hành giam giữ. Việc triển khai, áp dụng cần phải có lộ trình từng bước, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước ở từng thời kỳ. Do vậy, việc đánh giá, thể hiện rõ các khoản kinh phí này là không thực sự cần thiết.
Về tổ chức bộ máy, biên chế	Bộ Thông tin và truyền thông	Đề nghị làm rõ hơn đối với nội dung: "... về cơ bản vẫn sử dụng nguồn nhân lực hiện hành, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế...". Vì, qua rà soát dự thảo Báo cáo đánh giá tác động và dự thảo đề cương Luật đều hình thành mô hình, bộ máy mới, cụ thể: Tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách và đề cương	Bộ Công an xin giải trình như sau: Việc xây dựng và vận hành trung tâm quản lý, giám sát điện tử và bổ sung các khu vực trong cơ sở giam giữ là giải pháp chủ yếu mang tính kỹ thuật, nhằm tối ưu hóa và phát huy hiệu quả của công nghệ, kỹ thuật vào công tác quản lý giam giữ, nguồn nhân lực để đảm bảo cho

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Luật đề nghị bổ sung “quy định về nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan quản lý trong quản lý, vận hành mô hình trung tâm quản lý, giám sát và nhiệm vụ điều chuyển người bị tạm giữ, người bị tạm giam từ các buồng tạm giữ của Đồn Biên phòng đến các cơ sở giam giữ trong Công an nhân dân,” (tại mục 3 Chương II sửa đổi, bổ sung Điều 12) và “Sửa đổi cơ cấu, tổ chức của nhà tạm giữ, trại tạm giam theo hướng bổ sung nhà tạm giữ có phòng xét xử trực tuyến, trung tâm chỉ huy điều hành phục vụ việc kiểm tra, giám sát, phân tích hình ảnh” (tại mục 4 Chương II sửa đổi, bổ sung Điều 14).	việc thực hiện các giải pháp này chủ yếu và cơ bản là nguồn nhân lực có sẵn của Bộ Công an, đến từ 02 nguồn: (1) đã và đang làm việc tại các cơ sở giam giữ; (2) huy động từ các cơ quan, lực lượng khác trong Công an nhân dân trên cơ sở đáp ứng được các tiêu chuẩn, tiêu chí về trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức. Do vậy, sẽ không làm phát sinh biên chế. Đồng thời, tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, tại mục V dự thảo Tờ trình, Bộ Công an đã bổ sung nội dung đánh giá về nguồn nhân lực bảo đảm thi hành chính sách về xây dựng vận hành trung tâm quản lý, giám sát điện tử theo hướng sẽ không làm tăng biên chế, không làm tăng tổ chức, bộ máy mới đề thi hành; chỉ sử dụng biên chế hiện có của Cơ quan thi hành tạm giữ, tạm giam cấp huyện, cấp tỉnh và Cơ quan quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam Bộ Công an.
Vấn đề chính sách về nâng cao hiệu quả sử dụng và vận hành mô hình cơ sở giam giữ	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Tại Trang 10, gạch đầu dòng thứ 1 trùng với nội dung tại gạch đầu dòng thứ 5; gạch đầu dòng thứ 2 trùng với nội dung tại gạch đầu dòng 6; gạch đầu dòng thứ 3 trùng với nội dung tại gạch đầu dòng thứ 7; gạch đầu dòng thứ 4 trùng với nội dung của gạch đầu dòng thứ 8. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh sửa tại dự thảo Tờ trình, đồng thời, rà soát và chỉnh sửa tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách về nội dung tương tự cho phù hợp.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, Hưng Yên	Đề nghị hoàn thiện đầy đủ hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong Hồ sơ.
ĐỐI VỚI DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT LUẬT THI HÀNH TẠM GIỮ, TẠM GIAM VÀ CÁCH ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ			
Bố cục của Đề cương	Bộ Ngoại giao	Đề phù hợp với quy định tại điểm b khoản 53 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Quý Bộ đổi tên “Đề cương chi	Bố cục tờ trình đã được xây dựng theo đúng mẫu số 04 phụ lục V Ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>tiết Luật...” thành “Dự kiến đề cương chi tiết Luật...”. Bên cạnh đó, hiện việc xây dựng Luật mới trong giai đoạn đề nghị xây dựng, các chính sách mới còn chưa được thông qua, chưa có cơ sở để xây dựng các nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết. Do đó, đề nghị Quý Bộ cân nhắc điều chỉnh Dự kiến đề cương chi tiết Luật theo hướng khái quát hóa các nội dung chính.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi bởi Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ). Bên cạnh đó, tiếp thu ý kiến của Quý bộ, Bộ Công an đã chỉnh lý Đề cương chi tiết theo hướng khái quát hơn.</p>
Điều 3	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận</p>	<p>- Tại khoản 8 Điều 3 quy định: “Thân nhân người bị tạm giữ, tạm giam là người có quan hệ vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, bố nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi; ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột; cụ nội, cụ ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, dì ruột, cô ruột, cháu ruột của họ với người bị tạm giữ, tạm giam”. Tuy nhiên, trong thực tế, có một số trường hợp, các thân nhân được quy định trong dự thảo Luật hoặc đã già, yếu, đã chết, hoặc ở những nơi xa xôi, có những gia đình neo đơn, không có họ hàng nên không có điều kiện thăm gặp.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 3 theo hướng mở rộng phạm vi thân nhân của người bị tạm giữ, tạm giam là những người có quan hệ trong dòng họ của người bị tạm giữ, tạm giam,... thậm chí là bạn bè nhằm đảm bảo quyền lợi thăm nuôi và động viên tinh thần người bị tạm giữ, tạm giam.</p>	<p>Tiếp thu một phần ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã bổ sung “con dâu, con rể” là thân nhân người bị tạm giữ, tạm giam. Đồng thời, Bộ Công an thấy rằng quy định về thân nhân của người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong dự thảo đề cương trên cơ sở tham khảo các quy định khác của pháp luật có liên quan và đã được mở rộng hơn so với quy định của luật hiện hành để đảm bảo phù hợp với yêu cầu công tác thi hành tạm giữ tạm giam trong thời gian qua.</p>
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	<p>Đề nghị nghiên cứu khái niệm về người thân thích của người tham gia tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng tại điểm e khoản 1 Điều 4 Bộ luật Tố tụng hình sự để xây dựng nội dung này cho đồng bộ. Đồng thời, bổ sung thêm diện thân nhân là: Anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, con dâu, con rể.</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Đề cương.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước	Đề nghị bổ sung thêm nội dung tại Điều 3 Đề cương chi tiết Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú về giải thích từ ngữ “Nơi cư trú” để đảm bảo đồng bộ trong nhận thức và khi áp dụng thực tiễn.	Thuật ngữ “nơi cư trú” đã được Luật Cư trú năm 2020 giải thích và quy định cụ thể; do đó, để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) (văn bản quy phạm pháp luật không quy định lại nội dung đã được văn bản quy phạm pháp luật khác quy định), Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo Đề cương.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 4 Điều 3, đề nghị bổ sung nội dung “<i>Cơ sở giam giữ tạm thời như phòng chờ xét xử, khu điều trị bệnh tại các cơ sở y tế...</i>”. - Tại Điều 3, đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ thế nào là “<i>đang chờ thi hành án</i>”. - Tại khoản 8 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thân nhân của người bị tạm giữ, tạm giam 02 đối tượng “<i>con dâu và con rể</i>”. 	<p>Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và sẽ nghiên cứu nội dung này đề xuất khi xây dựng Luật.</p> <p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Đề cương.</p>
	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	Tại khoản 8c, đề nghị sửa cụm từ “Cơ quan thi hành án hình sự” thành cụm từ “Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú”.	Bộ Công an xin giải trình như sau: Để đảm bảo không tăng biên chế, bộ máy khi Luật được thông qua, nên Luật quy định theo hướng một cơ quan sẽ thực hiện hai nhiệm vụ. Do đó, Bộ Công an xin giữ nguyên như dự thảo văn bản.
Điều 4	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Tại khoản 8c, đề nghị sửa cụm từ “Cơ quan thi hành án hình sự” thành cụm từ “Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú”	Do nội dung của Đề cương không có khoản 8c Điều 4 nên Bộ Công an không có cơ sở để tiếp thu, giải trình.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	Tại khoản 2, đề nghị sửa lỗi chính tả (xóa dấu cách) ở đoạn “tạm giữ, tạm giam _ và cấm đi khỏi nơi cư trú”.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Đề cương
Điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 10	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	<p>Đề nghị thay thế cụm từ “Cơ quan quản lý thi hành án hình sự” bằng cụm từ “Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam”, cụ thể sửa thành:</p> <p>a) Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam thuộc Bộ Công an</p>	Bộ Công an xin giải trình như sau: Để đảm bảo không tăng biên chế, bộ máy khi Luật được thông qua, nên Luật quy định theo hướng một cơ quan sẽ thực hiện hai nhiệm vụ. Do đó, Bộ Công an xin

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>thực hiện quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong phạm vi cả nước (sau đây gọi là cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú thuộc Bộ Công an);</p> <p>b) Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú cấp tỉnh);</p> <p>c) Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc Trung ương quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong địa bàn huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú cấp huyện).</p>	giữ nguyên như dự thảo văn bản.
Điều 12	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên	Quy định về nhiệm vụ của cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam: Đề nghị bổ sung thêm một điểm vào khoản 1, khoản 2 về phối hợp các ngành liên quan cùng cấp để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tạm giữ, tạm giam.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo Đề cương.
Điều 13	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	<p>Tại điểm h khoản 1 Điều 13 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của nhà tạm giữ, tạm giam: “Thông báo bằng văn bản cho cơ quan đang thụ lý án trước 01 ngày trước khi hết hạn tạm giữ, gian hạn tạm giữ, 05 ngày trước khi hết thời hạn tạm giam, 10 ngày trước thời hạn gia hạn tạm giam và yêu cầu cơ quan đang thụ lý vụ án giải quyết theo pháp luật...”.</p> <p>Quy định này trên thực tế rất khó thực hiện đúng vì thời hạn tạm giữ ngắn, việc thông báo đôn đốc, trao đổi chủ yếu bằng điện thoại cho cơ quan đang thụ lý, sau đó mới bổ</p>	Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan, tuy nhiên việc thực các quyết định tố tụng phải đảm bảo theo đúng thời gian theo quy định mới đảm bảo yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>sung văn bản thông báo.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 1 Điều 13 theo hướng kéo dài thêm thời gian và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thông báo cho cơ quan đang thụ lý án (văn bản điện tử hoặc tin nhắn điện tử).</p>	
Điều 14	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	<p>Tại Điểm a khoản 2 Điều 14, đề nghị sửa cụm từ “phòng xử án lưu động” thành “phòng xử án trực tuyến” để phù hợp với Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu ý kiến này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 14: “... Tùy quy mô giam giữ, nhà tạm giữ có thể có các công trình phục vụ sinh hoạt, chăm sóc y tế, giáo dục người bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù...” thành: “Nhà tạm giữ được bố trí các công trình phục vụ sinh hoạt, chăm sóc y tế, giáo dục người bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù...”.</p> <p>Lý do: đối với nhà tạm giữ hiện nay quy mô giam giữ ít nhất là 20 người. Do giam giữ người bị tạm giữ, tạm giam là đối tượng đặc thù do đó cần đảm bảo công trình phụ trợ như phòng y tế để khám chữa bệnh ban đầu và thực hiện hoạt động khám bệnh phục vụ hoạt động tổ tụng tại cơ sở giam giữ, nơi làm việc, sinh hoạt cho cán bộ, chiến sỹ, nhất là cán bộ quản giáo, cán bộ y tế, cán bộ thường trực tại nhà tạm giữ để thực hiện nhiệm vụ quản lý, giáo dục, bảo vệ an toàn cơ sở giam giữ trong mọi tình huống.</p>	<p>Bộ Công an xin giải trình như sau: Hiện nay, quy mô các nhà tạm giữ trên toàn quốc là không đồng đều và đa số có diện tích “khiêm tốn”, trong khi đó lại thường xuyên quá tải bởi lượng người bị tạm giữ đông. Do vậy, nếu quy định “cứng” các công trình, khu vực nhà tạm giữ phải có sẽ gây khó khăn trong thực hiện vì tính khả thi không cao, nếu thực hiện theo Luật thì khoogn có quỹ đất, nếu không thực hiện thì trái Luật. Do vậy, đề nghị giữ nguyên quy định “mềm” như dự thảo để đảm bảo tính linh hoạt trong áp dụng pháp luật.</p>
Điều 15a	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	<p>Đề nghị sửa dấu “;” ở cuối khoản 1, khoản 2 thành dấu “.”</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>
Điều 16	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện	<p>Quy định về tiếp nhận người bị tạm giữ, tạm giam: Đề nghị quy định cụ thể các trường hợp tiếp nhận người bị tạm</p>	<p>Bộ Công an xin giải trình như sau: Điều luật này quy định về việc tiếp nhận người bị tạm giữ,</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Biên	giữ, tạm giam (<i>Ví dụ: theo lệnh trích xuất; theo lệnh tạm giam; quyết định tạm giữ; theo Quyết định điều chuyển...</i>).	người bị tạm giam, như vậy các trường hợp có lệnh, quyết định tạm giữ, tạm giam của cơ quan có thẩm quyền sẽ được tiếp nhận theo quy định.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Đề nghị bổ sung về thời điểm trong khi tiếp nhận mà phát hiện ra người bị tạm giữ, tạm giam bị bệnh nặng cần kịp thời điều trị, cứu chữa tại cơ sở y tế.	Bộ Công an xin giải trình như sau: Nội dung này đã được quy định tại Luật hiện hành, do đó đề nghị giữ nguyên như dự thảo văn bản.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An	Đề nghị bổ sung quy định giao Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết việc	
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 16, đề nghị sửa đổi như sau: “lập biên bản bàn giao nhận người bị tạm giữ, người bị tạm giam, tài liệu, hồ sơ kèm theo; tổ chức khám sức khỏe, kiểm tra thân thể của người bị tạm giữ, người bị tạm giam và trẻ em dưới 36 tháng tuổi đi theo (nếu có), nếu chưa tổ chức khám sức khỏe ngay được thì phải tiến hành ghi nhận tình trạng sức khỏe có chữ ký của người bị tạm giữ, tạm giam và xác nhận của bên giao, trong thời hạn 48 giờ kể từ khi tiếp nhận người bị tạm giữ, tạm giam phải tổ chức khám sức khỏe cho họ. Việc kiểm tra thân thể của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là nam giới do cán bộ nam thực hiện, nữ giới do cán bộ nữ thực hiện và được tiến hành ở nơi kín đáo”.</p> <p>Theo quy định của pháp luật, khi tiếp nhận người bị tạm giữ, người bị tạm giam, cơ sở giam giữ có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe, trường hợp nhà tạm giữ không có cán bộ y tế thì sử dụng y tế của Công an cấp huyện để khám sức khỏe. Tuy nhiên, hiện nay đa số Công an cấp huyện chưa có cán bộ y tế nên cán bộ tiếp nhận phải kiểm tra thân thể, xác định tình trạng sức khỏe (<i>Theo mẫu TG4</i>) cho người bị tạm giữ, tạm giam, sau đó, Thủ trưởng Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an cấp huyện ra lệnh trích</p>	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		xuất (<i>Mẫu TG19</i>) để áp giải, đưa người bị tạm giữ, tạm giam đến Trung tâm y tế cấp huyện để khám sức khỏe. Thêm vào đó, trường hợp tiếp nhận người bị tạm giữ, tạm giam vào ngày nghỉ (<i>Thứ 7, chủ nhật</i>), các ngày lễ, tết, Trung tâm y tế cấp huyện không thực hiện việc khám sức khỏe và chỉ khám vào những ngày làm việc. Vì vậy, trường hợp này không thể khám sức khỏe trong vòng 24 giờ.	
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	Tại khoản 2 Điều 16, đề nghị sửa lỗi chính tả từ “bệnh”.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình	Về quy định trước thời điểm tổ chức tiếp nhận mà người bị tạm giữ, tạm giam bị bệnh nặng cần kịp thời điều trị, cứu chữa tại cơ sở y tế, đề nghị thêm chữ “nếu” vào câu “... cứu chữa tại cơ sở y tế nếu không sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng...”.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị bổ sung thêm quy định khi tiếp nhận người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong trường hợp cần kịp thời cấp cứu, điều trị bệnh tại cơ sở y tế. Do thực tế các trường hợp người bị tạm giữ, người bị tạm giam đã có quyết định tạm giữ, tạm giam bị bệnh nặng hoặc thương tích nếu không đưa đến cơ sở y tế để cấp cứu, điều trị kịp thời mà đưa đối tượng đến cơ sở giam giữ để làm thủ tục giao, nhận có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
Điểm đ khoản 1 Điều 17	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Quy định về hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam gồm: “Tài liệu khác có liên quan” nhưng không hướng dẫn tài liệu bao gồm những tài liệu nào dẫn đến cách hiểu không thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 17 theo hướng quy định cụ thể, rõ ràng về các loại tài liệu khác bao gồm những tài liệu nào.	Bộ Công an xin giải trình như sau: Về cơ bản các tài liệu theo quy định tại các điểm a, b, c, d đã đầy đủ theo yêu cầu về hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam; tuy nhiên điểm đ dự thảo Đề cương quy định về “Tài liệu khác có liên quan” để “dự kiến” những trường hợp còn có những tài liệu khác cần bổ sung trong hồ sơ để đảm bảo cho đầy đủ.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 18	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	<p>Quy định việc phân loại người bị tạm giữ, tạm giam theo 16 loại đối tượng phải giam giữ riêng là quá nhiều nhóm, chưa đảm bảo với tình hình thực tiễn tại các cơ sở giam giữ và gây khó khăn trong bố trí giam giữ. Trong khi nhóm đối tượng nhiễm HIV/AIDS có nguy cơ lây nhiễm cho người giam chung rất cao nhưng Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm lại quy định HIV/AIDS là bệnh truyền nhiễm nhóm B nên không thuộc diện đối tượng phân loại giam giữ riêng.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung theo hướng phân loại chỉ từ 8-10 nhóm đối tượng giam giữ riêng để đảm bảo tình hình thực tế giam giữ và bổ sung đưa nhóm đối tượng nhiễm HIV/AIDS vào nhóm đối tượng giam giữ riêng.</p>	Việc phân loại người bị tạm giữ, tạm giam là cần thiết và đảm bảo hiệu quả công tác giam giữ và điều tra, truy tố, xét xử. Đồng thời, tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã bổ sung đối tượng nhiễm HIV/AIDS vào nhóm đối tượng giam giữ riêng.
Điều 19	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên	Quy định về chế độ quản lý đối với người bị tạm giữ, tạm giam: Đề nghị quy định cụ thể chế độ quản lý người bị tạm giữ, tạm giam trong các trường hợp trích xuất đưa ra khỏi buồng giam (<i>Ví dụ: trích xuất người bị kết án tử hình đi thăm gặp; trích xuất người bị tạm giữ, tạm giam đi khám chữa bệnh, phục vụ điều tra</i>).	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	Đề nghị bỏ nội dung tại Khoản 2 Điều 19 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam quy định “Người bị tạm giữ phải ở trong buồng tạm giữ, người bị tạm giam phải ở trong buồng tạm giam” vì thực tế, người bị tạm giữ, tạm giam thường xuyên phải ra khỏi buồng tạm giữ, buồng tạm giam để tham gia các hoạt động tổ tụng hình sự, phải đi viện để khám chữa bệnh..., việc quy định cứng nhắc “người bị tạm giữ phải ở trong buồng tạm giữ, người bị tạm giam phải ở trong buồng tạm giam” ở trong Luật là không phù hợp với thực tế và không thực hiện được.	Bộ Công an xin giải trình như sau: Quy định này là cần thiết và đảm bảo hiệu quả công tác giam giữ; đối với những trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam phải ra khỏi buồng tạm giữ, buồng tạm giam để tham gia các hoạt động tố tụng hình sự, phải đi viện để khám chữa bệnh... là những hoạt động theo quy định theo quyền, nghĩa vụ của họ và đã được quy định cụ thể trong Điều luật.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà	- Đề nghị quy định cụ thể thời gian thực hiện việc điều chuyển sau khi Thủ trưởng cơ quan quản lý tạm giữ, tạm	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Vinh	<p>giam ký quyết định điều chuyển người bị tạm giữ, người bị tạm giam;</p> <p>- Việc điều chuyển giữa các cơ sở giam giữ không thuộc cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quân khu và tương đương đối với các trường hợp điều chuyển phục vụ điều tra theo thẩm quyền hoặc tiếp nhận đối tượng bắt, đầu thú theo quyết định truy nã thì không cần thiết phải trao đổi thống nhất với cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam;</p>	<p>Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và sẽ nghiên cứu nội dung này đề xuất khi xây dựng Luật.</p>
Điều 20	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 4 như sau: “Cơ sở giam giữ có trách nhiệm kiểm tra, bàn giao người bị tạm giữ, người bị tạm giam cho cơ quan, người có nhiệm vụ áp giải. Cơ quan, người có nhiệm vụ áp giải có trách nhiệm bàn giao người được trích xuất cho người có thẩm quyền ra lệnh trích xuất. Việc giao, nhận phải được lập biên bản giao nhận, biên bản ghi nhận tình trạng sức khỏe của người đó và ghi sổ theo dõi”.</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>
	Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định về việc thực hiện trích xuất người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo hướng: bỏ quy định về trích xuất người bị tạm giữ, người bị tạm giam phục vụ hoạt động thi hành án. Việc trích xuất người bị tạm giữ, người bị tạm giam ra khỏi cơ sở giam giữ trong thời gian nhất định thực hiện theo lệnh trích xuất của người có thẩm quyền, trong khi việc thi hành án là đưa người bị kết án phạt tù đi thi hành án được thực hiện theo quyết định của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an.</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>
Điều 21	Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên	<p>Quy định về chuyển giao người bị tạm giữ, tạm giam: Đề nghị bổ sung trường hợp chuyển giao người bị tạm giữ, tạm giam khi có Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn của cơ quan có thẩm quyền.</p>	<p>Theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự người bị tạm giữ, tạm giam thay đổi biện pháp ngăn chặn sang các biện pháp khác như cấm đi khỏi nơi cư trú, bảo lãnh, đặt tiền... các biện pháp này không đặt ra vấn đề chuyển giao, do đó không cần thiết quy định chuyển giao trong trường hợp</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			này.
Điều 22	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình; Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	<p>Tại điểm e khoản 4 quy định: “người bị tạm giữ, người bị tạm giam không đồng ý thăm gặp; trường hợp này, người thăm gặp được trực tiếp gặp người bị tạm giữ, người bị tạm giam hoặc ký vào biên bản không đồng ý thăm gặp có chữ ký của người làm chứng để xác nhận việc không đồng ý gặp”. Đề tạo thuận lợi cho việc thực hiện, đề nghị sửa đổi thành: “Người bị tạm giữ, người bị tạm giam tạm giam không đồng ý thăm gặp; trường hợp này, người bị tạm giữ, người bị tạm giam ký vào biên bản không đồng ý thăm gặp có chữ ký của người làm chứng và cán bộ quản giáo để xác nhận việc không đồng ý thăm gặp”.</p>	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 22 “... hoặc cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị không cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam gặp thân nhân do thấy ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc giải quyết vụ án...” thành “... hoặc cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị không cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam gặp thân nhân do thấy ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc giải quyết vụ án, <i>phải ghi rõ lý do ảnh hưởng nghiêm trọng, thân nhân cụ thể không được thăm gặp, thời gian không được thăm gặp, khi thấy không còn ảnh hưởng phải có văn bản thông báo cho Thủ trưởng cơ sở giam giữ...</i>”.</p> <p>Lý do: Việc thăm gặp là quyền của người bị tạm giữ, tạm giam, cần phải quy định cụ thể, rõ ràng, tránh nhiều cách hiểu khác nhau.</p> <p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 22: “... hoặc đang trong thời gian phòng, chống dịch bệnh của <i>của</i> quan nhà nước có thẩm quyền” thành “... hoặc đang trong thời gian phòng, chống dịch bệnh của <i>cơ</i> quan nhà nước có</p>	<p>- Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p> <p>- Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	thẩm quyền”. Tại điểm b khoản 2 Điều 22: đề nghị bổ sung cụm từ “Việt Nam”, cụ thể như sau: “..., người bị tạm giam là công dân nước mình phải gửi văn bản đề nghị đến Bộ Ngoại giao <i>Việt Nam</i> ...”.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
Điều 27	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Quy định lượng đồ ăn, uống cho mỗi lần gửi không được vượt quá 03 lần tiêu chuẩn ăn ngày thường (khoảng 70.000 đồng/lần gửi quà) không còn phù hợp với thực tế, gây khó khăn trong việc giải quyết cho thân nhân đến gửi quà cho người bị tạm giữ, tạm giam. Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 27 theo hướng tăng thêm lượng quà là đồ ăn, uống. Vì thực tế, khi thân nhân gửi quà vào, người bị tạm giữ, tạm giam thường không sử dụng một mình mà chia sẻ chung với những đối tượng khác trong phòng giam giữ.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	- Đề nghị bỏ quy định “chỗ nằm tối thiểu của mỗi người bị tạm giữ, người bị tạm giam là 02m vuông, được bố trí sàn nằm và có chiếu” tại khoản 4 Điều 27 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam. Thực tế, cơ sở giam giữ đã quá tải, không thể giam giữ thêm nhưng cơ quan điều tra vẫn tiếp tục ra quyết định tạm giữ, lệnh tạm giam thì cơ sở giam giữ vẫn phải tiếp nhận. Nếu không tiếp nhận thì không đáp ứng yêu cầu điều tra, nhưng nếu tiếp nhận thì không đảm bảo chế độ chính sách cho người bị giam giữ, vi phạm quy định của Luật. Việc quy định “chỗ nằm tối thiểu của mỗi người bị tạm giữ, người bị tạm giam là 02m vuông, được bố trí sàn nằm và có chiếu” nên đưa vào các văn bản dưới luật, thuận lợi cho việc áp dụng và thay đổi cho phù hợp với thực tế. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 27: “không quá ba lần tiêu chuẩn ăn ngày thường” thành “không quá năm	- Việc quy định chỗ nằm tối thiểu là đảm bảo quyền con người, quyền công dân, là cơ sở để Bộ Công an đề xuất cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giam giữ. Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo văn bản. - Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lần tiêu chuẩn ăn ngày thường”. Lý do, để phù hợp với khoản 2 Điều 27.	
Điều 29	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị cân nhắc, làm rõ chế độ tinh thần ngoài việc cấp báo, có thể bổ sung thêm các tài liệu, hình thức sinh hoạt tinh thần nào khác nhằm giúp giáo dục đạo đức và giúp người bị tạm giữ, tạm giam có thêm hình thức giải trí lành mạnh.	Hiện nay, ngoài việc đọc báo, Luật còn quy định người bị tạm giữ, người bị tạm giam nghe đài phát thanh, có thể được xem chương trình truyền hình địa phương và trung ương. Bên cạnh đó, tiếp thu ý kiến của Quý bộ, để phù hợp với Luật Tín ngưỡng tôn giáo, Bộ Công an bổ sung quy định người bị tạm giữ, người bị tạm giam được bày tỏ niềm tin, tín ngưỡng tôn giáo theo quy định.
Điều 30	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	Đề nghị bổ sung nội dung: Giao Chính phủ quy định về xây dựng các buồng, khu khám, điều trị tại cơ sở y tế nhà nước dành riêng cho người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân. Lý do: thực tiễn hiện nay các điều kiện quản lý đối với người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân khi trích xuất đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế nhà nước còn nhiều bất cập, chưa có buồng, khu điều trị riêng cho người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân mà bố trí cùng buồng bệnh với nhân dân, gây khó khăn cho công tác quản lý, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, nhiều đối tượng lợi dụng bỏ trốn.	Hiện nay, theo quy định cơ sở giam giữ tùy quy mô giam giữ, nhà tạm giữ có thể có các công trình phục vụ sinh hoạt, chăm sóc y tế. Việc xây dựng các buồng, khu khám, điều trị tại cơ sở y tế nhà nước dành riêng cho người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân là cần thiết nhưng sẽ tốn kém chi phí, cần đánh giá tác động kỹ về kinh tế, do đó Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và nghiên cứu đề xuất cho phù hợp.
Khoản 2 Điều 31	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Việc cấp báo cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam được thực hiện như sau: a) Người bị tạm giữ được cấp một tờ báo địa phương hoặc một tờ báo trung ương cho một lần cho cả thời gian tạm giữ và gia hạn tạm giữ. b) Người bị tạm giam một tháng được cấp một tờ báo địa phương hoặc báo trung ương. c) Kinh phí cấp một tờ báo địa phương hoặc báo trung ương cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Chính phủ.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Chương VI. Chế độ đối với người bị kết án tử hình	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	Đề nghị bổ sung thêm nội dung về thời gian tiếp nhận và giải quyết đơn xin ân giảm tử hình của các cơ quan có thẩm quyền. Lý do: việc tiếp nhận đơn xin ân giảm tử hình của các cơ quan có thẩm quyền chưa có quy định cụ thể về thời gian tiếp nhận và giải quyết, có một số trường hợp người bị kết án tử hình, bản án đã có hiệu lực vẫn tiếp tục bị giam giữ rất nhiều năm nhưng chưa có quyết định thi hành án; thời gian giam giữ quá lâu dẫn đến diễn biến tư tưởng của đối tượng không ổn định, thường xuyên có hành vi tự sát, chống đối, quậy phá, la hét, gây mất trật tự trong buồng giam...	Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật. Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan trong quá trình hoàn thiện pháp luật có liên quan sẽ kiến nghị, đề xuất phù hợp.
Điều 37a	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	Khoản 3 Điều này quy định cơ quan đã ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú phải gửi phải gửi lệnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã, nhưng tại khoản 2 Điều 37c về thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú lại giao cho Công an xã liên hệ với trung tâm quản lý giám sát Công an cấp huyện để đề nghị cấp thiết bị giám sát điện tử. Do vậy, đề nghị Điều 37a thêm 01 khoản là: “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú phải gửi cho Công an cấp xã”.	Bộ Công an giải trình như sau: Việc gửi lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho UBND cấp xã là thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Bộ luật không quy định phải gửi cho Công an cấp xã, do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
	Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên	Bổ sung nội dung “Gửi lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho Công an cấp huyện và cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân”	- Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	- Tại phần viện dẫn, đề nghị bỏ cụm từ “hoặc nhận được văn bản phê chuẩn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” và thay từ “ban hành” thành từ “ra”. Cụ thể: “Ngay sau khi ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú hoặc nhận được văn bản phê chuẩn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú , cơ quan đã ban hành ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú phải gửi lệnh đó cho cơ quan, cá nhân sau đây:”. Lý do, theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 113, khoản 5 Điều 119; Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự thì	- Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, bỏ cụm từ “ <i>hoặc nhận được văn bản phê chuẩn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú</i> ” để phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>các biện pháp ngăn chặn có sự phê chuẩn của Viện kiểm sát là: Lệnh bắt bị can, bị cáo để tạm giam; Lệnh tạm giam; đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú thì không cần có sự phê chuẩn của Viện kiểm sát.</p> <p>- Tại khoản 1, khoản 2, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“1. Người được bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, người đại diện hợp pháp của người trong trường hợp người chấp hành án là người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú dưới 18 tuổi;</p> <p>Lý do, biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú áp dụng đối với bị can, bị cáo, không phải áp dụng đối với người đang chấp hành án.</p> <p>2. Nhà tạm giữ, trại tạm giam trong trường hợp người được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đang bị tạm giam được thay thế biện pháp ngăn chặn từ Lệnh tạm giam sang Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”.</p> <p>Lý do, Cho đúng với quy định tại Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.</p>
Điều 37c	Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình	<p>Tại điểm đ khoản 4 Điều 37c, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu nội dung “người được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm” hay là “người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú”.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.</p>
	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	<p>Tại khoản 3 Điều 37c: đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “..., người được bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú phải đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó mình cư trú hoặc đơn vị quân đội...”.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.</p>
Điều 37e	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	<p>Tại Khoản 2: đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “2. Người chấp hành biện pháp... Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao nhiệm vụ quản lý, theo dõi có văn bản đồng ý, người chấp hành biện pháp</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cấm đi khỏi nơi cư trú...”	
Điều 37h	Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	Tại khoản 1: đề nghị thay thế cụm từ “ban hành” bằng từ “ra”. Cụ thể như sau: “..., tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản thông báo cho cơ quan đã ban hành ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú biết”. Cho đúng với quy định của khoản 5 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.	Tiếp thu ý kiến của Quý cơ quan, Bộ Công an đã rà soát, chỉnh lý tại dự thảo văn bản.
Điều 43	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung nội dung cấm đi khỏi nơi cư trú vào tên gọi và nội dung của điều luật - Đề nghị bổ sung nội dung về trách nhiệm của Công an cấp xã trong việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân trong quản lý, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. 	Theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát chỉ có thẩm quyền kiểm soát hoạt động tư pháp; trong khi hoạt động thi hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú không phải hoạt động tư pháp, do đó, Viện kiểm sát không có thẩm quyền kiến nghị, kháng nghị Công an cấp xã trong quản lý, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.
Chương IX	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	Đề nghị bổ sung nội dung quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của người bị tạm giữ, tạm giam. Trách nhiệm và hậu quả pháp lý của cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của cơ quan khiếu nại, tố cáo.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và sẽ bổ sung nội dung quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của người bị tạm giữ, tạm giam. Đối với trách nhiệm và hậu quả pháp lý của cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của cơ quan khiếu nại, tố cáo đã có quy định tại pháp luật chuyên ngành.
Điều 54	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	Tại khoản 2, đề nghị thêm từ “nhân dân” để trở thành cụm từ “Viện kiểm sát <i>nhân dân</i> ” để thống nhất trong toàn bộ hồ sơ dự thảo nói trên.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.
Các vấn đề khác	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	Nghiên cứu, bổ sung nội dung trả tự do cho người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài (quy định tại Điều 13 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015). Lý do: Hiện nay, chưa có văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện về trình tự, thủ tục trả tự do và việc bàn giao sau khi trả tự do cho người nước ngoài đang bị tạm giam, cụ thể như: Việc trả tự do cho người nước ngoài đang bị tạm giam (trình tự, thủ tục và các văn bản quy định của pháp luật về việc trả tự do cho người	Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và sẽ nghiên cứu nội dung này đề xuất khi xây dựng Luật.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nước ngoài đang bị tạm giam); việc bàn giao sau khi được trả tự do đối với người nước ngoài đang bị tạm giam (cơ quan chịu trách nhiệm bàn giao, cơ quan giám sát, cơ quan tiếp nhận, công tác dẫn giải...). Việc giải quyết các trường hợp khi trả tự do cho người nước ngoài đang bị tạm giam mà hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có giá trị thay hộ chiếu, thị thực, thẻ tạm trú, thẻ thường trú đã hết hiệu lực; mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc trả tự do và bàn giao sau trả tự do đối với người nước ngoài đang bị tạm giam (Việc trao đổi thông tin về người nước ngoài đang bị tạm giam, công tác hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát việc trả tự do...).</p>	
	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	<p>Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu cụ thể hơn về điều kiện đối với bị can, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại, theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì đây là biện pháp ngăn chặn <i>có thể</i> áp dụng đối với bị can, bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng... nên trong thực tiễn, nhiều trường hợp Tòa án ra lệnh cấm bị can, bị cáo đi khỏi nơi cư trú, nhưng đến khi Tòa án xét xử mức án cao đã bỏ trốn, phải ra quyết định truy nã gây nhiều khó khăn cho lực lượng Công an; đồng thời, nếu áp dụng biện pháp này không chặt chẽ, tràn lan dẫn tới nhiều đối tượng có thể thông cung, phạm tội mới gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.</p>	<p>Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật này là hoạt động “thi hành” lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan, người có thẩm quyền; không điều chỉnh về căn cứ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú do thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ luật Tố tụng hình sự.</p>
	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Bộ Giao thông vận tải	<p>Nội dung của dự thảo Luật có liên quan đến nhiều quy định pháp luật đang hiện hành như Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Thi hành án hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân... Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật có liên quan để xây dựng các quy định cụ thể của dự thảo Luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật;</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>đảm bảo tính kế thừa và phát triển các quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú, đồng thời bổ sung những vấn đề còn thiếu để giải quyết thực tế thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú đặt ra trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.</p>	
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận	<ul style="list-style-type: none"> - Việc quản lý thiết bị bay không người lái: khi bay vào khu vực giam giữ cần bán hạ; - Hệ thống camera kiểm soát an ninh chất lượng đầu tư xuống cấp quá nhanh. Cần quy định cụ thể một cán bộ xem tối đa có bao nhiêu mắt trong một ca trực; - Hệ thống kiểm soát an ninh chất lượng kém, sửa chữa chậm chạp, thiếu cán bộ theo dõi; - Về cơ sở vật chất: hiện nay, cơ sở vật chất xuống cấp, cũ kỹ, đề nghị cấp trên sửa chữa, đảm bảo yêu cầu giam giữ; - Về thi hành án tử hình: Nên có thời hạn thi hành án tử hình được quy định trong Luật; - Về biểu mẫu quản lý tạm giữ, tạm giam: mẫu mã sử dụng quản lý quản lý giam giữ quá nhiều, quá rườm rà, nên rút gọn sửa đổi; - Về biên chế lực lượng thiếu: cần tăng cường thêm biên chế để phục vụ yêu cầu công tác; - Về quản lý đối tượng cấm đi khỏi nơi cư trú: Đề nghị trang bị, giám sát điện tử cho đối tượng tại ngoại; - Đối với trường hợp cơ sở giam giữ đã quá tải nhưng vẫn bắt vào giam, giữ. Khi có vấn đề gì xảy ra (trốn, chết, phạm tội mới,...) cần quy định trách nhiệm cụ thể thuộc về ai? - Phạm nhân trích xuất về không có lệnh tạm giam, phải bố trí giam ở phòng chờ chuyển rất bất cập, chế độ chính sách khó thực hiện đảm bảo đúng quy định; 	<p>Tiếp thu các nội dung này, Bộ Công an đã đề xuất chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng và vận hành mô hình cơ sở giam giữ, trong đó có đề ra các giải pháp mang tính kỹ thuật về hệ thống kiểm soát an ninh, hệ thống phát hiện và cảnh báo phương tiện bay không người lái, hệ thống camera theo dõi, hệ thống ứng dụng phần mềm theo dõi, quản lý, giám sát giam giữ và cấm đi khỏi nơi cư trú. Bên cạnh đó, cũng bổ sung các nguyên tắc về đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn nhân lực... nhằm đáp ứng tốt hơn cho yêu cầu công tác thi hành tạm giữ, tạm giam trong tình hình mới.</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang</p> <p>Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ</p> <p>Bộ Nội vụ</p>	<p>- Nên quy định việc lập danh chi bản trong 24 giờ từ khi nhập trại.</p> <p>- Đề nghị bổ sung các quy định, hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp tạm giữ, tạm giam đối với phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, có đưa con của người phụ nữ đó vào buồng giam giữ cùng với người phụ nữ đó không? Trình tự, thủ tục? Việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng đối với con dưới 36 tháng tuổi? Cũng chưa có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp tiếp nhận người phạm pháp quả tang nhưng không xác định ngay được lý lịch.</p> <p>- Đề nghị bổ sung thêm Chương X về trách nhiệm trong quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú: Bổ sung thêm 01 điều về trách nhiệm của Bộ Y tế, trong đó thể hiện việc tại cơ sở y tế cấp huyện, tỉnh được bố trí khu, buồng riêng để khám, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, tạm giam.</p> <p>Lý do: Hiện tại, các huyện thành phố đều có nhà tạm giữ, chuyên môn, cơ sở vật chất phục vụ khám, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, tạm giam chỉ thực hiện khám chữa bệnh thông thường, khi phải chuyển tuyến trên khám, điều trị thì không có khu vực riêng (phải được Bộ Công an quy định thống nhất) để khám, chữa bệnh cho người bị tạm giữ, tạm giam (do đây là đối tượng đặc thù cần cách ly và bảo vệ nghiêm ngặt, không để trốn, chết, thông cung...).</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo để thay thế từ “được” bằng từ “bị” trong cụm từ “người được bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú”, vì đây là một trong những biện pháp ngăn chặn theo quy định tại Chương VII Bộ luật Tố tụng hình sự.</p> <p>Đề nghị bổ sung nội dung quy định chi tiết theo các chính sách đề nghị xây dựng dự án Luật vì hiện nay, dự</p>	<p>- Hiện nay, những nội dung mang tính nguyên tắc về trường hợp tạm giữ, tạm giam đối với phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi đã được quy định tại Điều 35 của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, những nội dung quy định cụ thể khác sẽ giao Chính phủ quy định chi tiết.</p> <p>- Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã chỉnh lý trong dự thảo.</p> <p>Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.</p> <p>Đây là dự thảo Đề cương trong hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật và đã được xây dựng theo</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thảo đề cương mới là dự kiến quy định.	biểu mẫu số mẫu số 04 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ.
	Bộ Thông tin và truyền thông	Đề nghị rà soát, bỏ quy định về thu thập thông tin sinh trắc học về AND và giọng nói để bảo đảm tính thống nhất với Luật Căn cước.	Việc bổ sung quy định về thu thập thông tin sinh trắc học về AND và giọng nói của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là cần thiết, nhằm nâng cao hơn nữa công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo văn bản.
	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Cần nghiên cứu bổ sung quy định về hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ đối với phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 24 tháng tuổi trong thời hạn bị tạm giữ, tạm giam (nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu và tiếp tục cho con bú đến 24 tháng) với các điều kiện đảm bảo để vắt sữa, trữ sữa và gửi sữa về gia đình cho con.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.
ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH			
Chính sách 1	Bộ Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> + Đề nghị có đánh giá kỹ lưỡng, thấu đáo, đầy đủ, khách quan, khoa học các tác động của chính sách này, vì đây là nội dung mới chưa được áp dụng trong thực tiễn, đặc biệt là đánh giá tính khả thi của giải pháp để thực hiện chính sách. Đồng thời, bổ sung đánh giá thủ tục hành chính và bình đẳng giới theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); + Đề nghị đánh giá cụ thể về tác động về nguồn lực Nhà nước để thực hiện giải pháp của chính sách này như: Tổng 	Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, Bộ Công an đã bổ sung các nội dung đánh giá tác động của chính sách 1, trong đó, đã bổ sung nội dung cụ thể về nguồn lực về tài chính để thực hiện chính sách này.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>kinh phí mua sắm trang thiết bị giám sát điện tử, chi phí xây dựng trung tâm quản lý, giám sát điện tử; vị trí, chức năng, mô hình tổ chức của trung tâm quản lý, giám sát điện tử, ...</p> <p>+ Đề nghị bỏ nội dung đánh giá về chi phí sửa đổi, bổ sung Luật và các văn bản quy định chi tiết Luật vì nội dung này chưa thể hiện mức chi phí, lợi ích theo vấn đề bất cập trong chính sách, đồng thời, chi phí sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật đã được Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi cụ thể.</p>	
	Bộ Thông tin và truyền thông	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh, làm rõ hơn về cơ quan quản lý thiết bị, đối tượng và chi phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giám sát, theo dõi.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an đã bổ sung nội dung thuyết minh về cơ quan quản lý thiết bị, đối tượng và chi phí đầu tư, trang thiết bị giám sát, theo dõi tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách.
	Bộ Tư pháp	<p>Về sự cần thiết bổ sung quy định thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Bộ Tư pháp thấy rằng, tại mục II.1.1 của dự thảo Báo cáo đánh giá tác động nêu thực tiễn thi hành quy định biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú còn phát sinh một số bất cập như chưa có trình tự, thủ tục thi hành biện pháp này kể từ khi các cơ quan có thẩm quyền ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, do chưa áp dụng các ứng dụng khoa học, công nghệ nên các cơ quan cũng không biết đối tượng được áp dụng biện pháp đi đâu, làm gì để áp dụng các biện pháp quản lý, thực tiễn đã xảy ra các đối tượng được áp dụng biện pháp này bỏ trốn. Tuy nhiên, để các nhận định trên mang tính thuyết phục, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thông tin về số liệu đối tượng đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện nay trên toàn quốc cũng như số liệu đối tượng được áp dụng biện pháp này mà bỏ trốn, phạm tội mới trong thời gian qua. Hiện hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật chưa có thông tin</p>	- Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã bổ sung số liệu đánh giá người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bỏ trốn và phạm tội mới trong thời gian vừa qua trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>về các số liệu này, trong khi đây là nguồn thông tin quan trọng, là cơ sở để đánh giá về tính cấp thiết của việc tăng cường hiệu quả quản lý cũng như bổ sung quy định về thiết bị giám sát các đối tượng được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để góp phần phòng ngừa việc đối tượng bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội.</p>	
	Bộ Tư pháp	<p>Về giải pháp thực hiện chính sách, tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đề xuất 02 giải pháp, trong đó lựa chọn giải pháp 2 là (1) bổ sung quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và (2) áp dụng biện pháp giám sát điện tử để quản lý, giám sát chặt chẽ đối tượng. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc một số nội dung sau:</p> <p>+ Đối với đề xuất bổ sung quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Bộ Tư pháp thấy rằng, tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chưa đề xuất các nội dung cụ thể của giải pháp này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích, làm rõ nội hàm của từng nội dung được đề xuất, ví dụ như quy định về việc lao động, học tập của người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; vấn đề cần giải quyết trong trường hợp người được áp dụng biện pháp vắng mặt tại nơi cư trú...</p> <p>+ Đối với đề xuất áp dụng biện pháp giám sát điện tử phòng ngừa người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội, Bộ Tư pháp thấy rằng tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động nêu “Về cơ bản, các đối tượng được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú chấp hành nghiêm chỉnh các nghĩa vụ theo quy định của Bộ</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã bổ sung các nội dung sau vào Báo cáo đánh giá tác động chính sách:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung nội dung cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; việc lao động, học tập, giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú đối với người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. - Bổ sung tình hình thực tiễn thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. - Bổ sung về dự kiến số lượng đối tượng sẽ đeo giám sát điện tử, chi phí về việc đầu tư thiết bị, duy trì, quản lý, vận hành thiết bị và các chi phí khác có liên quan, đánh giá nguồn nhân lực bảo đảm việc theo dõi, giám sát quá trình áp dụng biện pháp này...

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>luật Tố tụng hình sự</i>” (tr.7). Với nhận định này Bộ Tư pháp thấy rằng, việc tồn tại các bất cập, hạn chế do đang có khoảng trống pháp lý trong quy định hiện hành chưa thực sự là vấn đề cấp bách. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm đối với nhận định này cũng như cung cấp thông tin về tình hình thực tiễn thi hành biện pháp ngăn chặn này để làm rõ sự cần thiết bổ sung quy định về thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại dự án Luật.</p> <p>Quy định áp dụng biện pháp giám sát điện tử phòng ngừa người được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội mới là vấn đề hoàn toàn mới, chưa có tiền lệ áp dụng trong quy định của pháp luật Việt Nam. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc kỹ đối với quy định này, đặc biệt là đánh giá về vấn đề bảo đảm quyền của người được áp dụng biện pháp giám sát điện tử. Cấm đi khỏi nơi cư trú là biện pháp ngăn chặn áp dụng đối với bị can, bị cáo có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nhằm bảo đảm sự có mặt của họ theo giấy triệu tập của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án. Như vậy, tại thời điểm áp dụng biện pháp này thì người bị áp dụng biện pháp này chưa bị kết tội. Do đó, họ cần được bảo đảm các quyền của mình. Trong khi đó, việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử có thể phát sinh các vấn đề như sự kỳ thị của cộng đồng xung quanh đối với người đeo thiết bị giám sát. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá thêm về vấn đề này.</p> <p>Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, đánh giá chi tiết về tính khả thi của chính sách này tại dự thảo Báo cáo. Theo đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá kỹ về dự kiến số lượng đối tượng sẽ đeo giám sát điện tử, chi phí về việc đầu tư thiết bị, duy trì,</p>	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quản lý, vận hành thiết bị và các chi phí khác có liên quan, đánh giá nguồn nhân lực bảo đảm việc theo dõi, giám sát quá trình áp dụng biện pháp này...	
	Bộ Tư pháp	<p>Tại mục II.1.2.1.1 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động khi đánh giá tác động về kinh tế - xã hội có nêu đối với Nhà nước sẽ phát sinh chi phí xây dựng Trung tâm quản lý giám sát điện tử, chi phí duy trì hoạt động của các thiết bị có liên quan (tr.9). Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, tại nội dung đề xuất giải pháp 2 của chính sách 1 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chưa nêu vấn đề này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ mô hình, tính chất pháp lý và cơ chế vận hành của Trung tâm quản lý giám sát điện tử.</p> <p>Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ mối quan hệ giữa mô hình tổ chức, nhiệm vụ của Trung tâm quản lý giám sát thiết bị giám sát điện tử đối với người đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú với Trung tâm quản lý giám sát thiết bị điện tử đối với người đang chấp hành án tại cộng đồng đang được đề xuất tại hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi) để đảm bảo tính thống nhất, tránh việc cùng tính chất, nhiệm vụ nhưng được giao cho các cơ quan khác nhau chịu trách nhiệm thực hiện, tránh lãng phí nguồn lực thực hiện.</p>	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã bổ sung nội dung làm rõ mô hình, tính chất pháp lý và cơ chế vận hành của Trung tâm quản lý giám sát điện tử. Đồng thời, định hướng, Trung tâm quản lý giám sát điện tử sẽ thực hiện giám sát đối với cả 02 nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (được điều chỉnh bởi Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú) và người đang chấp hành án tại cộng đồng (được điều chỉnh bởi Luật Thi hành án hình sự).
	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý nội dung đánh giá tác động tiêu cực đối với hệ thống pháp luật của giải pháp 2 của chính sách 1 tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động (tr.8). Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chưa nêu được tác động tiêu cực của giải pháp bổ sung quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và áp dụng biện pháp giám sát	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Chính sách 2	Bộ Nội vụ	<p>điện tử để quản lý đối tượng.</p> <p>+ Đề nghị đánh giá tác động cụ thể đến các giải pháp thực hiện như: chi phí thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ.</p> <p>+ Về giải pháp thực hiện, đề nghị đánh giá, làm rõ chi phí, lợi ích của từng giải pháp như: Thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; trang bị máy móc, hệ thống cơ sở vật chất; vận hành, bảo dưỡng hệ thống quản lý giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin,...; đồng thời, so sánh lợi ích của các giải pháp theo hướng định lượng, số liệu chứng minh cụ thể, rõ ràng.</p>	<p>Qua nghiên cứu, đánh giá thấy rằng, các chi phí thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ là các nguồn kinh phí hiện có (hệ thống camera, máy tính, cơ sở vật chất...) và kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý giam giữ, đã và đang được thực hiện trong lực lượng Công an nói chung và lực lượng quản lý giam giữ nói riêng. Tiếp thu ý kiến của quý Bộ, Bộ Công an đã chỉnh sửa nội dung đánh giá về nội dung này tại dự thảo Báo cáo cho phù hợp.</p>
	Bộ Thông tin và truyền thông	<p>Đề nghị làm rõ nội dung “làm phát sinh chi phí tương đối lớn” (tại Trang 16 dự thảo Báo cáo).</p>	<p>Qua nghiên cứu, đánh giá thấy rằng, các chi phí thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ là các nguồn kinh phí hiện có (hệ thống camera, máy tính, cơ sở vật chất...) và kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý giam giữ, đã và đang được thực hiện trong lực lượng Công an nói chung và lực lượng quản lý giam giữ nói riêng. Tiếp thu ý kiến của quý Bộ, Bộ Công an đã chỉnh sửa nội dung đánh giá về nội dung này tại dự thảo Báo cáo cho phù hợp.</p>
	Bộ Tư pháp	<p>Tại mục II.2.1.1 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động (tr.10) xác định một số vấn đề bất cập trong sử dụng và vận hành mô hình cơ sở giam giữ, đó là các bất cập: (1) các trại</p>	<p>Chính sách thứ hai là chính sách nhằm giải quyết vấn đề kỹ thuật, công nghệ và cơ sở hạ tầng, chính sách này được đưa ra để khắc phục những bất cập,</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>tạm giam, nhà tạm giữ chưa được trang bị các công nghệ kiểm soát an ninh, soi chiếu; (2) hoạt động thu thập thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ huy, điều hành của cơ quan có thẩm quyền còn nhiều tồn tại, hạn chế, thủ công, chưa kịp thời, hiệu quả; (3) hệ thống camera giám sát an ninh bị hư hỏng nhiều; (4) việc bố trí cán bộ chuyên trách quản lý, sử dụng hệ thống kiểm soát an ninh còn gặp rất nhiều khó khăn do biên chế cán bộ thiếu; (5) các quy chuẩn trong thiết kế, xây dựng các cơ sở giam giữ chưa được quy định trong Luật; (6) các thiết kế, xây dựng các cơ sở giam giữ chỉ là văn bản nội bộ, không mang tính quy phạm pháp luật nên hiệu lực thi hành thấp. Trên cơ sở những bất cập nêu trên, cơ quan chủ trì soạn thảo đưa ra nhận định “<i>cần phải có quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ và vấn đề này cần phải được quy định trong Luật để bảo đảm hiệu lực thi hành...</i>”. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp thấy rằng, một số bất cập được phân tích tại mục II.2.1.1 của dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chưa thực sự là vấn đề phát sinh từ quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam mà là vấn đề tổ chức thi hành (như hệ thống camera giám sát an ninh bị hư hỏng nhiều; việc bố trí cán bộ chuyên trách quản lý, sử dụng hệ thống kiểm soát an ninh còn gặp rất nhiều khó khăn do biên chế cán bộ thiếu...). Bên cạnh đó, việc đề xuất quy định quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ tại dự án Luật cũng chưa thực sự phù hợp với phạm vi điều chỉnh của dự án Luật này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đánh giá kỹ hơn về các vấn đề bất cập hiện nay cũng như vấn đề được xác định giải quyết tại chính sách này.</p>	<p>hạn chế trong thực tiễn vận hành, sử dụng mô hình cơ sở giam giữ hiện nay. Trong đánh giá nguyên nhân của các bất cập, hạn chế nêu trên, Bộ Công an xác định một trong những nguyên nhân chính dẫn đến các bất cập, hạn chế là chưa có quy định của Luật Thi hành tạm giữ tạm giam mang tính nguyên tắc về việc áp dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin trong sử dụng, vận hành mô hình cơ sở giam giữ và quy định mang tính nguyên tắc về việc Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy chuẩn kỹ thuật riêng đối với thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ, dẫn đến thiếu cơ sở pháp lý để tiến hành các hoạt động này, việc áp dụng công nghệ, kỹ thuật ở thời điểm hiện tại ở một số cơ sở giam giữ chỉ mang tính thử nghiệm. Để có thể áp dụng thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn quốc và tại tất cả các cơ sở giam giữ thì cần được quy định trong Luật này.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu, chỉnh lý lại nội dung này trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách cho hợp lý.</p> <p>Về vấn đề liên quan đến quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ. Trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách có nêu: Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam hiện hành chưa có quy định về thẩm quyền xây dựng, ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ, do vậy, Bộ Công an không có cơ sở pháp lý vững chắc, đầy đủ để ban hành các quy chuẩn kỹ thuật riêng, phục vụ việc thiết kế và xây dựng các cơ sở giam giữ nhằm đảm</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>bảo tính đặc thù và an toàn tuyệt đối đối với loại công trình này. Như vậy, Luật này không quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ mà chỉ quy định mang tính nguyên tắc về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công an trong việc quy định về quy chuẩn kỹ thuật riêng trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ. Các quy chuẩn kỹ thuật cụ thể sẽ được ban hành trong các văn bản dưới luật hoặc các quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an sẽ rà soát, chỉnh lý để nêu rõ hơn các vấn đề nêu trên, tránh việc hiểu Luật này quy định về quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và xây dựng mô hình cơ sở giam giữ.</p>
	Bộ Tư pháp	<p>Về nội dung cụ thể của giải pháp 2, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ các nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định của dự án Luật (như nêu rõ nội dung bổ sung về phòng xét xử trực tuyến, trung tâm chỉ huy điều hành...) tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu và bổ sung nội dung xác định bất cập sau trong báo cáo đánh giá tác động chính sách:</p> <p>- Về vấn đề bố trí phòng xét xử trực tuyến. Hiện nay, theo quy định tại Điều 7 của Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến thì cơ sở giam giữ có thể được tổ chức một đêm cầu thành phần để phục vụ xét xử trực tuyến nếu không thể trích xuất bị cáo đến Tòa án để xét xử. Tuy nhiên, hiện nay, do thiếu quy định về việc bố trí khu vực phục vụ việc xét xử trực tuyến nên tại tất cả các cơ sở giam giữ đều không có phòng riêng, được thiết</p>
	Bộ Tư pháp	<p>Đối với đề xuất quy định một số khu vực tại cơ sở giam giữ như phòng xét xử trực tuyến, trung tâm chỉ huy điều hành, Bộ Tư pháp thấy rằng, tại hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa cung cấp các thông tin liên quan đến việc cần thiết phải bổ sung quy định về xây dựng phòng xét xử trực tuyến và trung tâm chỉ huy điều hành. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, đồng thời làm rõ thêm một số nội dung sau:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, đối với việc bổ sung quy định xây dựng phòng xét xử trực tuyến, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cung cấp thêm thông tin về tình hình bố trí phòng xét xử</p>	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>trực tuyến tại các cơ sở giam giữ; số phiên tòa xét xử trực tuyến có điểm cầu được bố trí tại cơ sở giam giữ; khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai điểm cầu trực tuyến tại cơ sở giam giữ trong thời gian vừa qua; chi phí dự kiến phát sinh khi xây dựng phòng xét xử trực tuyến tại các cơ sở giam giữ...</p> <p><i>Thứ hai</i>, đối với việc bổ sung quy định về xây dựng trung tâm chỉ huy điều hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cung cấp thông tin thực tiễn hiện nay về cơ sở vật chất, nơi làm việc của cán bộ quản lý tại các cơ sở giam giữ hiện nay cũng như dự kiến cụ thể về mô hình, công năng của trung tâm chỉ huy điều hành.</p>	<p>kế để phù hợp với xét xử phiên tòa trực tuyến (âm thanh, ánh sáng, chống ồn...) gây khó khăn cho hoạt động này, do vậy, số lượng điểm cầu trực tuyến được bố trí tại các cơ sở giam giữ thời gian qua được tổ chức không đáng kể, trong 06 năm chỉ tổ chức 05 điểm cầu xét xử trực tuyến tại các cơ sở giam giữ.</p> <p>- Việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin vào quản lý mô hình cơ sở giam giữ như: ứng dụng phần mềm kiểm soát an ninh tại cổng để giám sát ra, vào cơ sở giam giữ; hệ thống camera theo dõi, hệ thống thiết bị phát hiện và cảnh báo phương tiện bay không người lái, phần mềm xử lý hình ảnh, dữ liệu và cảnh báo các nguy cơ (người bị giam giữ trốn, tự tử, gây rối...) cần thiết phải có địa điểm cụ thể để tập hợp, lưu trữ, theo dõi, đánh giá, phân tích, trích xuất các dữ liệu thu thập được từ các thiết bị công nghệ. Việc triển khai trung tâm chỉ huy, điều hành tại các cơ sở giam giữ nhằm phục vụ đặc lực cho quản lý mô hình cơ sở giam giữ thông minh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý mô hình cơ sở giam giữ. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định của pháp luật về vấn đề này nên việc thực hiện chưa được thực hiện đồng bộ, thống nhất.</p> <p>- Về chi phí dự kiến phát sinh khi bổ sung các quy định trên: việc triển khai phòng xét xử trực tuyến và trung tâm chỉ huy, điều hành sẽ làm phát sinh các chi phí, tuy nhiên, đây là các nguồn kinh phí hiện có (hệ thống camera, máy tính, cơ sở vật chất...) và kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý giam giữ, đã và đang được thực hiện trong lực lượng Công an nói chung và lực lượng quản lý giam giữ</p>

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nói riêng nên không cần thiết phải đánh giá.
	Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý đối với các nội dung đánh giá tác động của giải pháp 2, đặc biệt là các đánh giá đối với doanh nghiệp và nhà nước khi đánh giá tác động về kinh tế - xã hội của giải pháp này.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã rà soát, đánh giá toàn diện nội dung tác động của giải pháp 2 trong chính sách này.
Chính sách 3	Bộ Thông tin và truyền thông	Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 16 Luật Căn cước quy định thông tin sinh trắc học về ADN được thu thập trong 02 trường hợp: (i) người dân tự nguyện cung cấp; (ii) Cơ quan tiến hành tố tụng (không bao gồm cơ quan quản lý thi hành án và hỗ trợ tư pháp), cơ quan quản lý người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong quá trình giải quyết vụ việc theo chức năng, nhiệm vụ có thực hiện trung cầu giám định hoặc thu thập thông tin sinh trắc học về ADN, giọng nói. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét hoạt động thu thập thông tin sinh trắc học ADN và giọng nói đối với người bị tạm giữ, tạm giam để thống nhất với Luật Căn cước và không làm phát sinh gánh nặng cho ngân sách nhà nước.	Việc bổ sung quy định về thu thập thông tin sinh trắc học về ADN của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là cần thiết, nhằm nâng cao hơn nữa công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; do đó, Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo văn bản.
	Bộ Ngoại giao	Đề nghị Quý Bộ đánh giá về sự cần thiết, tác động của hoạt động thu thập sinh trắc học (gồm ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, giọng nói) đối với người bị tạm giữ, tạm giam; làm rõ hoạt động này áp dụng với tất cả các trường hợp bị tạm giữ, tạm giam hay chỉ với một số đối tượng, về nguyên tắc, các thông tin sinh trắc học của công dân được thu thập để thực hiện cấp thẻ căn cước và cho đến nay đại đa số công dân đã được cấp thẻ căn cước công dân, do vậy, đề nghị cân nhắc chỉ thực hiện thu thập sinh trắc học đối với các trường hợp không có hoặc thiếu thông tin trên cơ sở dữ liệu về căn cước, nhất là theo dự thảo thì Nhà nước cần bố trí kinh phí hơn 81 tỷ đồng/năm để thực hiện. Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với 03 nhóm chính sách	Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và sẽ nghiên cứu nội dung này khi xây dựng Luật.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>được đưa ra. Căn cứ vướng mắc, khó khăn mà Bộ Ngoại giao ghi nhận trong quá trình thực thi Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015 thời gian qua, đề nghị Quý Bộ nhắc bổ sung, điều chỉnh một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên quan đến quy định về thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự, có thể quy định theo hướng: (i) giữ lại quy định về việc thực hiện tiếp xúc lãnh sự theo quy định tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Hoặc có thể thay thế bằng một nội dung mang tính nguyên tắc về việc ưu tiên áp dụng điều ước quốc tế trong trường hợp có sự khác biệt với quy định trong Luật; (ii) có thể bổ sung quy định về tần suất, thời lượng tiếp xúc lãnh sự đối với người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam. Tuy nhiên, Bộ Ngoại giao cho rằng ở cấp độ văn bản là Luật thì nên quy định nội dung mang tính nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết; (iii) xem xét bổ sung quy định cho phép tiếp xúc lãnh sự qua hình thức trực tuyến, đặc biệt là trong giai đoạn dịch bệnh và các hoàn cảnh bất khả kháng khác. - Quy định rõ thời hạn, trách nhiệm của cơ quan đang thụ lý về việc thông báo ngay cho Bộ Ngoại giao và cơ quan ngoại vụ địa phương khi tạm giữ, tạm giam người nước ngoài để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của Việt Nam theo Điều 36 Công ước Viên 1963 về quan hệ lãnh sự và các thỏa thuận lãnh sự song phương (Ví dụ: với Hoa Kỳ trong vòng 96 giờ, với Ô-xtrây-li-a trong vòng 03 ngày, với Trung Quốc trong thời gian sớm nhất...). 	
	Bộ Tư pháp	Về chính sách 3, Bộ Tư pháp cho rằng, việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam còn vướng mắc, bất cập để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn không phải là một chính sách mà đây chính là mục tiêu, yêu cầu xây dựng chính sách và là một trong những mục	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã chỉnh lý tên gọi của chính sách là “Hoàn thiện các quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam còn vướng mắc, bất cập để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn” để đảm bảo phù hợp với nội dự kiến sửa đổi,

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>tiêu xây dựng dự án Luật này.</p> <p>Bên cạnh đó, qua nghiên cứu nội dung cụ thể đề xuất sửa đổi, bổ sung nêu tại giải pháp 2 của chính sách 3, Bộ Tư pháp thấy rằng, các nội dung được đề xuất tập trung vào một số nhóm chính sách như: (1) chính sách về quản lý, giám sát người bị tạm giữ, tạm giam; (2) chế độ, chính sách đối với người bị tạm giữ, tạm giam; (3) chế độ, chính sách đối với người bị kết án tử hình đang chờ thi hành án. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý lại tên gọi cũng như nội dung cụ thể của chính sách 3 để thể hiện được đầy đủ chế độ, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung tại dự án Luật được đề nghị xây dựng.</p>	bổ sung tại dự án Luật.
	Bộ Ngoại giao	<p>Dự thảo Báo cáo Tổng kết đề cập đến khó khăn, vướng mắc trong việc kiểm tra thân thể người bị tạm giam, tạm giữ là người đồng tính, chuyển đổi giới tính, không xác định được giới tính. Tuy nhiên, chưa đề cập đến giải pháp giải quyết vấn đề này trong dự thảo Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động của chính sách và Đề cương chi tiết của Luật.</p>	Tiếp thu ý kiến của Quý Bộ, Bộ Công an đã chỉnh lý nội dung này vào dự thảo văn bản.
	Bộ Ngoại giao	<p>Đề cương chi tiết Luật có đề xuất bổ sung quy định về mức ăn của người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài (Điều 27). Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động của chính sách không đề cập đến lý do của việc đề xuất bổ sung quy định này vào Luật. Đề nghị Quý Bộ bổ sung nội dung này trong các dự thảo văn bản để bảo đảm sự thống nhất. Đồng thời, Bộ Ngoại giao cho rằng cần cần nhắc kỹ việc đưa ra định mức ăn riêng căn cứ tiêu chí/điều kiện xác định cá nhân là “người nước ngoài”.</p>	Tiếp thu ý kiến của Quý Bộ, Bộ Công an đã tiếp thu chỉnh lý trong các dự thảo văn bản. Để đảm bảo tốt nhất quyền của người bị tạm giữ, người bị tạm giam là người nước ngoài (được cụ thể trong Luật), cần quy định cụ thể về mức ăn của người bị tạm giữ, tạm giam là người nước ngoài (quy định này đã được tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật và thi hành ổn định).
	Bộ Ngoại giao	<p>Đề nghị Quý Bộ cần nhắc nghiên cứu, xây dựng quy định về việc cho phép cơ quan đại diện nước ngoài được thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự với người bị tạm giam, tạm giữ là người nước ngoài theo hình thức trực tuyến trong trường</p>	Tiếp thu ý kiến của Quý Bộ, hiện trong dự thảo Hồ sơ đề nghị đã bổ sung nội dung theo hướng sửa đổi, bổ sung chế độ thăm gặp, tiếp xúc luật sư, người bào chữa, tiếp xúc lãnh sự của người bị tạm

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hợp xảy ra dịch bệnh phức tạp hoặc các trường hợp không thể thu xếp gặp trực tiếp.	giữ, bị tạm giam theo hướng cụ thể hơn các nội dung này để đảm bảo thực hiện thống nhất. Còn quy định cụ thể này, Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý cơ quan và sẽ nghiên cứu nội dung này khi xây dựng Luật.
	Bộ Tư pháp	Về nội dung cụ thể giải pháp 2 của chính sách 3, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ các định hướng đề xuất sửa đổi, bổ sung của các quy định được nêu tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động để các cơ quan có đầy đủ thông tin, cơ sở đánh giá về tính khả thi, sự phù hợp của từng đề xuất.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã chỉnh lý Báo cáo tác động và Tờ trình theo hướng nêu rõ các định hướng đề xuất sửa đổi, bổ sung của các quy định.
		Tại dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo có nêu một số bất cập hạn chế như vấn đề giam giữ đối với người nhiễm HIV/AIDS có nguy cơ lây nhiễm, quy định về việc kỷ luật bằng hình thức cách ly... Tuy nhiên, tại chính sách 3 chưa bao gồm nội dung đề xuất giải quyết những vấn đề bất cập nêu trên. Do đó, để đảm bảo nội dung giải pháp của chính sách được toàn diện, đầy đủ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát những vấn đề đang tồn tại bất cập hiện nay do quy định của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam chưa phù hợp hoặc còn khoảng trống để đề xuất hoàn thiện tại dự án Luật này.	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã chỉnh lý nội dung này vào dự thảo văn bản.
Các giải pháp và đánh giá tác động đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang	Trên cơ sở phân tích, so sánh tác động của từng giải pháp tại 03 chính sách lớn của dự án Luật, nhất trí, đề xuất lựa chọn Giải pháp 2 (đối với cả 03 chính sách). Lý do: Việc lựa chọn Giải pháp 2 sẽ đảm bảo việc xây dựng các chính sách của dự án Luật đạt được đúng mục tiêu đề ra (được nêu tại Mục 1 và Mục 2, Phần II của Tờ trình về mục đích, quan điểm xây dựng).	Bộ Công an tiếp thu các nội dung này, đây cũng là các giải pháp mà Bộ Công an đề xuất lựa chọn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát đối tượng giam giữ; nâng cao hiệu quả vận hành và sử dụng mô hình cơ sở giam giữ; khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành các quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ, tạm giam hiện hành.
	Bộ Tài chính	Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự án Luật, các giải pháp lựa chọn	Tiếp thu ý kiến của quý Bộ, Bộ Công an đã tiến hành rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, toàn diện tác

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>do Bộ Công an đề xuất có tác động tăng chi từ ngân sách nhà nước.</p> <p>Tuy nhiên, Bộ Công an chưa lượng hoá, dự kiến tổng thể nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước đảm bảo cho việc thực thi các chính sách khi dự án Luật được thông qua để Bộ Tài chính có cơ sở tham gia theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Tài chính đề nghị Bộ Công an bổ sung nội dung nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho 02 dự án Luật vào báo cáo đánh giá tác động để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội.</p>	<p>động về mặt kinh tế của các chính sách trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách trong đề nghị xây dựng Luật. Riêng đối với chi phí đối với chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng và vận hành mô hình cơ sở giam giữ, qua nghiên cứu, đánh giá thấy rằng, các chi phí để triển khai, thi hành Luật như: thiết kế, xây dựng mô hình cơ sở giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý cơ sở giam giữ là các nguồn kinh phí hiện có (hệ thống camera, máy tính, cơ sở vật chất...) và kinh phí chi thường xuyên cho công tác quản lý giam giữ, đã và đang được thực hiện trong lực lượng Công an nói chung và lực lượng quản lý giam giữ nói riêng, tuy nhiên, việc áp dụng khoa học, kỹ thuật vào công tác thi hành giam giữ vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đạt được hiệu quả tốt nhất, do vậy, cần phải bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về việc áp dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật vào công tác thi hành giam giữ. Việc triển khai, áp dụng cần phải có lộ trình từng bước, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước ở từng thời kỳ. Do vậy, việc đánh giá, thể hiện rõ các khoản kinh phí này là không thực sự cần thiết.</p> <p>Đối với đánh giá nguồn kinh phí phục vụ cho việc giám sát điện tử đối với người bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tiếp thu ý kiến của quý Bộ, Bộ Công an đã rà nghiên cứu, đánh giá về các chi phí liên quan như chi phí thiết bị theo dõi, giám sát; chi phí quản lý, vận hành, bảo dưỡng hệ thống giám sát điện tử...</p>
	Bộ Tư pháp	<p>Về nội dung đánh giá tác động của các giải pháp, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ nội dung đánh giá tác động của từng giải pháp, trong đó chú trọng đánh giá theo phương pháp định lượng khi đánh giá tác động về kinh tế đối với các chi phí phát sinh (như chi phí mua sắm thiết bị đeo giám sát; chi phí quản lý, theo dõi; chi phí vận hành, bảo dưỡng hệ thống quản lý giam giữ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin; chi phí bố trí phòng xét xử trực tuyến tại cơ sở giam giữ...).</p>	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Tư pháp	Đối với nội dung phân tích về tác động của các chính sách được đề xuất, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá tác động của chính sách đối với hệ thống pháp luật, kinh tế - xã hội, giới, thủ tục hành chính trên cơ sở phân tích theo các yêu cầu quy định tại Điều 6 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.
	Bộ Tư pháp	Liên quan đến đề xuất bổ sung biện pháp giám sát điện tử để quản lý, giám sát chặt chẽ đối tượng – là một trong những đề xuất mang tính đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Do đó, để đảm bảo tính khả thi của quy định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cung cấp thêm thông tin về kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới đã áp dụng biện pháp giám sát này, trong đó tập trung cung cấp thông tin về phạm vi áp dụng, đối tượng được áp dụng, cơ chế quản lý, vận hành, giám sát biện pháp này, những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng biện pháp giám sát điện tử của các quốc gia này...	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.
	Bộ Nội vụ	Đề nghị tiếp tục làm rõ hơn các chủ trương, đường lối của Đảng cần thể chế hóa trong dự án Luật này, rà soát các quy định có liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, tạm giữ, tạm giam, cấm đi khỏi nơi cư trú để đề xuất, bổ sung cho phù hợp. Đồng thời, rà soát tổng thể hệ thống pháp luật để đảm bảo các nội dung trong dự thảo Luật có tính thống nhất, đồng bộ với các luật đã được ban hành và dự kiến sắp được ban hành.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.
	Bộ Ngoại	Nhất trí sự cần thiết xây dựng dự án Luật Thi hành tạm	Bộ Công an xin ghi nhận ý kiến của Quý Bộ, về

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	giao	giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú để khắc phục những tồn tại, hạn chế, những vấn đề phát sinh trong quá trình thi hành Luật, hoàn thiện hệ thống cơ sở pháp lý phục vụ công tác thi hành án hình sự, thi hành tạm giữ, tạm giam, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hồ sơ gửi xin ý kiến đối với đề nghị xây dựng Luật đã bao gồm các tài liệu theo yêu cầu tại Điều 36 Luật Ban hành VBQPPL 2015. Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng và Báo cáo đánh giá tác động của chính sách của Luật đã bao gồm các nội dung được quy định tại Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Đề các quy định của ta bám sát với các tiêu chuẩn quốc tế trong đối xử với phạm nhân, đề nghị Quý Bộ tham khảo thêm các tiêu chuẩn về đối xử với phạm nhân được nêu trong các bộ tiêu chuẩn do Cơ quan Phòng chống Ma túy và Tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC) xây dựng và được Đại hội đồng Liên hợp quốc kêu gọi các nước thành viên cân nhắc khi xây dựng chính sách và pháp luật trong nước như Quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân năm 1955 (Quy tắc Nelson Mandela) và Quy tắc của Liên hợp quốc về đối xử với phạm nhân nữ và các biện pháp không giam giữ với phụ nữ phạm tội năm 2010 (Quy tắc Băng Cốc).	cơ bản Bộ Công an đã bám sát nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến nội dung của Luật khi xây dựng Hồ sơ đề nghị và sẽ nghiên cứu, tiếp thu các nội dung cụ thể trong quá trình xây dựng dự án Luật.
	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện các chính sách bảo đảm phù hợp với Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định của luật chuyên ngành có liên quan.	
	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định	Đề nghị cân nhắc bổ sung trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách về bối cảnh quốc tế, khu vực liên quan đến từng chính sách và bối cảnh trong nước.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.
	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Đề nghị cân nhắc bổ sung trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách về bối cảnh quốc tế, khu vực liên quan đến từng chính sách.	Bộ Công an tiếp thu nội dung này và đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo.

BỘ CÔNG AN